

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày: 07/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI – TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Huế

1. Ông Hà Văn Tiên
2. Ông Dương Đăng An

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thụy Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Võ Hữu Lục - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2022/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

TRẦN NGỌC T; - Sinh ngày: 11/6/1986 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn GĐ, xã TH, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Phú Ân – sinh năm 1965 và bà Trần Thị N – sinh năm: 1967; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Cẩm L – sinh năm: 1989 và có 01 con tên Trần Trí K – sinh năm: 2017.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Gò Đền, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- **Người bị hại:** Ông Trần Duy H – sinh năm: 1981. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn GĐ, xã Ti, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

*** Người làm chứng:**

1. Ông Trần Phú Ân – sinh năm: 1965. Có mặt.
2. Bà Lê Trương Thị Tiên – sinh năm: 1957. Có mặt.

Cùng nơi cư trú: Thôn Gò Đền, xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Trần Phú Á là chú ruột anh Trần Duy H. Gia đình ông Trần Phú Á có mâu thuẫn với gia đình anh Trần Duy H do tranh chấp ranh giới đất địa ở thôn GD, xã TH, huyện Ninh Hải.

Khoảng 15 giờ ngày 30/6/2022, anh H ra chặt, dọn dẹp các cây dại trên bờ địa chung với gia đình ông Á rồi sang nhà bạn uống trà. Quá trình anh H dọn dẹp có nhiều cây đổ rạp sang địa nhà ông Á nên ông Á bức tức, gọi điện cho vợ là bà Trần Thị N nói lại sự việc trên. Sau đó, bà N gọi điện thoại cho bà Trương Thị T (là mẹ anh H) kể lại toàn bộ sự việc. Lúc này Trần Ngọc T – con ông Á đến chòi uống trà, ông Á cũng kể cho bị cáo T nghe lại sự việc nên T cũng bức tức. Về phía bà T thì sau khi nghe điện thoại của bà N, bà T sợ xảy ra mâu thuẫn nên đã đi tìm và gặp anh H đang đi về lại địa của anh H. Bà T có hỏi anh H là có đánh ông Á không thì anh H trả lời là không. Khi ông Á thấy 02 mẹ con anh H về thì ra gặp nói chuyện. Bị cáo T thấy ông n đi thì vào trong chòi lấy 01 cây sắt dạng ống tròn, dài 44,5cm, phần lớn dài 36cm, đường kính 2,5cm, phần nhỏ dài 8,5cm, đường kính 01cm đi theo với mục đích nếu anh H chửi ông Á thì T sẽ dùng cây sắt đánh anh H. Khi hai bên gặp nhau, thấy anh H nói với ông Á về việc anh H không đánh ông Á mà ông Á lại nói bị anh H đánh thì T đã dùng cây sắt đi tới đánh anh H trúng đầu và vai trái làm anh H té ngã xuống địa. Bị cáo nhảy xuống địa theo, hai bên giằng co và bị cáo đã đánh tiếp 01 cái trúng đầu anh H. Anh H lao tới giằng cây sắt trên tay T thì bị T chọc trúng 01 cái phía sau tai trái. Lúc này, ông Á nhảy xuống ôm can ngăn T còn anh H bị thương và được bạn đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Quá trình điều tra, Trần Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp cây sắt đã sử dụng để đánh anh Trần Duy H.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 157 ngày 15/8/2022 của Trung tâm giám định Y Khoa – Pháp Y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Trần Duy H là 04%. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày gây nên.

Ngày 05/9/2022, anh Trần Duy H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Về dân sự: Bị cáo Trần Ngọc T đã bồi thường theo thỏa thuận cho bị hại Trần Duy H số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 53/CT-VKSNH ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải đã truy tố bị cáo Trần Ngọc T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân Tối cao xử phạt bị cáo Trần Ngọc T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và niêm phong 01 cây sắt bằng kim loại dạng ống tròn, dài 44,5cm, phần lớn dài 36cm, đường kính 2,5cm, phần nhỏ dài 8,5cm, đường kính 01cm. Đây là công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với phần dân sự: Bị cáo Trần Ngọc T đã bồi thường theo thỏa thuận cho bị hại Trần Duy H số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: *Bị cáo nhận biết hành vi phạm tội của bị cáo là sai do bị cáo nóng giận đã không kiềm chế được, bị cáo thật lòng xin lỗi anh Hoàng và mong an Hoàn bỏ qua cho bị cáo, sau này bị cáo không vi phạm nữa. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và những người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó xác định, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có căn cứ xác định: Do mâu thuẫn về đất đai giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại, bị cáo nghe cha mình nói về việc bị anh H (bị hại) nhiều lần chửi cha mình nên khi thấy cha đi nói chuyện với anh H bị cáo đã cầm theo cây sắt dạng ống tròn, dài 44,5cm, phần lớn dài 36cm, đường kính 2,5cm, phần nhỏ dài 8,5cm, đường kính 01cm đi theo. Khi cha bị cáo nói chuyện với anh H bị cáo cho rằng anh H hỗn láo với cha mình nên đã dùng cây sắt cầm theo đánh anh H gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho anh H là 4% và anh H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Do bị cáo dùng cây sắt tròn là loại hung khí nguy hiểm để gây án nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải truy tố bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a khoản Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ người phạm tội đã bồi thường toàn bộ thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[5] Với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo; trên cơ sở xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường theo yêu cầu của người bị hại số tiền 10.000.000 đồng, người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cây sắt dạng ống tròn, dài 44,5cm, phần lớn dài 36cm, đường kính 2,5cm, phần nhỏ dài 8,5cm, đường kính 01cm hiện không còn giá trị sử dụng nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy là có căn cứ. (theo BB giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra công an huyện Ninh Hải với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải ngày 04/11/2022).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

- Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T **09 (Chín)** tháng tù, cho hưởng án treo Thời gian thử thách là **18 (mười tám)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/12/2022).

Giao bị cáo Trần Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã Tân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) cây sắt dạng ống tròn, dài 44,5cm, phần lớn dài 36cm, đường kính 2,5cm, phần nhỏ dài 8,5cm, đường kính 01cm, trên bề mặt có nhiều vết hoen gỉ (theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan điều tra công an huyện Ninh Hải với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải ngày 04/11/2022).

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000^d (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại - quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/12/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huế

